

Số: 391/BC-UBND

Sơn Tây, ngày 10 tháng 11 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện, thống kê số liệu để phục vụ chấm điểm và xác định chỉ số Cải cách hành chính năm 2022

Thực hiện Công văn số 1679/SNV-CCHC&CTTN ngày 18/10/2022 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn tự đánh giá, chấm điểm để xác định Chỉ số Cải cách hành chính (CCHC) năm 2022, UBND huyện Sơn Tây báo cáo kết quả thực hiện và thống kê số liệu đạt được để phục vụ chấm điểm và xác định chỉ số CCHC năm 2022 như sau:

1. Về công tác cải cách hành chính

1.1. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Việc xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022, giai đoạn 2021-2025 và các văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan, đơn vị:

UBND huyện Sơn Tây đã ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2022 (*Quyết định số 2483/QĐ-UBND ngày 22/10/2021*), Kế hoạch năm 2022 (*Quyết định số 3133/QĐ-UBND ngày 28/12/2021*) và các kế hoạch, văn bản chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện một số nội dung về cải cách hành chính. Tổng số nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch trong năm là 36 nhiệm vụ (trong đó 15 nhiệm vụ thực hiện trong quý 1,2,3 và 19 nhiệm vụ thực hiện thường xuyên trong năm), tính đến thời điểm báo cáo hoàn thành 15/15 nhiệm vụ của quý 1,2,3 và 19/19 nhiệm vụ thường xuyên, đạt tỷ lệ 100% (*có bảng thống kê nhiệm vụ kèm theo*).

b) Việc ban hành kế hoạch kiểm tra CCHC và kết quả thực hiện kế hoạch đến thời điểm hiện nay; kết quả xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra (nếu có):

UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 11/3/2022 về kiểm tra công tác cải cách hành chính và kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2022 đối với 04 xã thuộc huyện và tự kiểm tra 05 phòng ban thuộc huyện (*có biên bản kiểm tra, thông báo kết luận kèm theo*).

c) Công tác tuyên truyền về cải cách hành chính (thông qua các phương tiện thông tin đại chúng và các phương tiện khác)

Trên cơ sở thực hiện Hướng dẫn số 305/HD-STTT ngày 15/3/2022 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn công tác tuyên truyền về cải cách hành chính (CCHC) năm 2022, UBND huyện ban hành Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 15/11/2021 về công tác tuyên truyền CCHC năm 2022 trên địa bàn huyện; Hướng dẫn số 04/HD-PVHTT của Phòng Văn hóa và Thông tin về

tuyên truyền CCHC năm 2022 trên địa bàn huyện Sơn Tây; trên cơ sở đó, Trung tâm Truyền thông – Văn hóa – Thể thao đã triển khai thực hiện 02 lượt từ đầu quý I và quý II năm 2022 với 48m² Pa nô tranh, 18m² Pa nô chữ; 06 lượt tin bài trên hệ thống truyền thanh cơ sở và UBND các xã đã triển khai lồng ghép 70 lượt tuyên truyền/35 thôn; thực hiện treo 45 khẩu hiệu băng rôn, 216m² pa nô tranh, 56,7m² pa nô chữ /09 xã.

1.2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ trong Kế hoạch CCHC năm 2022 của cơ quan, đơn vị và kết quả thực hiện một số nội dung CCHC khác:

1.2.1. Về cải cách thể chế (xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật):

a) Thực hiện các hoạt động về theo dõi thi hành pháp luật (TDTHPL):

- Ban hành kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo quy định tại Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 25/01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh (viết tắt là Kế hoạch số 14/KH-UBND) và đầy đủ nội dung được quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư số 04/2021/TT-BTP ngày 21/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, gồm:

Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 15/02/2022 theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2022 trên địa bàn huyện Sơn Tây; Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 26/01/2022 triển khai công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2022 trên địa bàn huyện Sơn Tây.

- Kiểm tra, thu thập thông tin về tình hình thi hành pháp luật theo nội dung quy định tại điểm c khoản 2 Mục II Kế hoạch số 14/KH-UBND; ban hành kế hoạch và thực hiện kiểm tra tình hình thi hành pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của địa phương:

+ Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 10/6/2022 về kiểm tra theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm liên ngành tại UBND xã Sơn Long, Sơn Liên; Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 10/8/2022 về kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại UBND xã Sơn Tân, Sơn Tinh, Sơn Dung.

+ Báo cáo số 01/BC-ĐKT ngày 27/6/2022 và Báo cáo số 03/BC-ĐKT ngày 18/7/2022 của Đoàn Kiểm tra về kết quả kiểm tra công tác theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm liên ngành tại UBND xã Sơn Long, Sơn Liên; Báo cáo số 07, 08, 09/BC-ĐKT ban hành cùng ngày 22/9/2022 của Đoàn kiểm tra về kết quả kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại UBND xã Sơn Tân, xã Sơn Tinh và xã Sơn Dung từ năm 2021-2022.

b) Xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật:

Báo cáo số 402/BC-UBND ngày 29/11/2021 công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm liên ngành năm 2021; Báo cáo số 12/BC-UBND ngày 10/01/2022 công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2021; Kết luận số 71/KL-UBND ngày 02/8/2022 và Kết luận số

72/KL-UBND ngày 05/8/2022 kiểm tra công tác theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm liên ngành tại UBND xã Sơn Liên, xã Sơn Long từ năm 2021-2022; Kết luận số 75/KL-UBND, Kết luận số 76/KL-UBND, Kế hoạch số 77/KL-UBND ban hành cùng ngày 04/10/2022 kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại UBND xã Sơn Dung, xã Sơn Tinh và xã Sơn Tân từ năm 2021-2022.

c) Thực hiện công bố danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực UBND huyện đã ban hành: tại Quyết định số 41/QĐ-UBND ngày 20/01/2022 về việc công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ; văn bản còn hiệu lực và văn bản hết hiệu lực một phần, thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của HĐND, UBND huyện Sơn Tây năm 2021

d) Kết quả sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế văn bản QPPL sau rà soát:

Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 26/01/2022 rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2022 trên địa bàn huyện Sơn Tây; Báo cáo số 16/BC-UBND ngày 12/01/2022 của UBND huyện kết quả công tác kiểm tra, xử lý, rà soát và hệ thống hóa văn bản QPPL của HĐND, UBND huyện Sơn Tây năm 2021.

đ) Xử lý văn bản trái pháp luật do cơ quan có thẩm quyền kiểm tra kiến nghị:

Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 26/01/2022 về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2022 trên địa bàn huyện Sơn Tây, UBND huyện đã ban hành Công văn số 552/UBND ngày 23/5/2022 chỉ đạo các ngành triển khai thực hiện kiến nghị của Sở Tư pháp tại báo cáo kết luận trên và được Phòng Tư pháp báo cáo kết quả thực hiện tại Báo cáo số 72/BC-PTP ngày 03/8/2022 đạt 100%.

1.2.2. Về cải cách thủ tục hành chính (TTHC):

a) Thực hiện quy định về ban hành TTHC theo thẩm quyền:

UBND huyện đã thực hiện báo cáo về kiểm soát TTHC và việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo địa chỉ: <https://vpcp.baocaohinhphu.gov.vn/ioc/login/login.jsp>.

b) Mức độ hoàn thành kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC: Báo cáo về kết quả thực hiện rà soát, đánh giá TTHC hoặc báo cáo về kiểm soát TTHC và việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông: Đạt 100% thể hiện tại Báo cáo số 389/BC-UBND ngày 08/11/2022 về kết quả thực hiện kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022 trên địa bàn huyện Sơn Tây.

c) Tỷ lệ CQCM cấp huyện và đơn vị hành chính cấp xã niêm yết công khai TTHC và thông báo tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính đầy đủ, đúng quy định tại nơi tiếp nhận, giải quyết TTHC: Đạt 100% ở cấp huyện và 09 xã (trên trang thông tin điện tử mục tiếp nhận phản ánh, kiến nghị TTHC). Đồng thời, UBND huyện đã thiết lập đường dây nóng điện thoại, hộp

thư điện tử, website để tiếp nhận, phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân về thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của huyện.

d) Đăng tải công khai TTHC và thông báo tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết cấp huyện, cấp xã trên Trang thông tin điện tử (TTĐT) của huyện: Thể hiện cụ thể trên trang thông tin điện tử mục tiếp nhận phản ánh, kiến nghị TTHC và UBND huyện đã thiết lập đường dây nóng điện thoại, hộp thư điện tử, website để tiếp nhận, phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân về thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của huyện.

đ) Đăng tải công khai TTHC và thông báo tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết cấp xã trên Trang thông tin điện tử (TTĐT) của xã, phường, thị trấn: Thể hiện cụ thể trên trang thông tin điện tử mục tiếp nhận phản ánh, kiến nghị TTHC và UBND huyện đã thiết lập đường dây nóng điện thoại, hộp thư điện tử, website để tiếp nhận, phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân về thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của huyện.

e) Công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trên Cổng/Trang TTĐT của huyện hoặc Cổng dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh: Thể hiện trên trang thông tin điện tử mục kết quả giải quyết hồ sơ.

f) Đăng tải công khai TTHC, danh mục TTHC và bảng thông báo tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính đầy đủ, đúng quy định bằng màn hình điện tử tại nơi tiếp nhận, giải quyết TTHC: Chứng minh bằng hình ảnh.

i) Tỷ lệ TTHC thực hiện việc tiếp nhận, trả kết quả tại Bộ phận Một cửa:

- Báo cáo về kiểm soát TTHC và việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông: có Báo cáo số 394/BC-UBND ngày 11/11/2022 của UBND huyện.

j) Đưa TTHC ngành dọc thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa các cấp theo danh mục được phê duyệt của Chủ tịch UBND tỉnh hoặc chủ động thực hiện (nếu có): có Báo cáo số 394/BC-UBND ngày 11/11/2022 của UBND huyện

g) Bố trí máy tính có kết nối mạng dành cho tổ chức, cá nhân đến giao dịch, thực hiện dịch vụ công trực tuyến: có Báo cáo số 394/BC-UBND ngày 11/11/2022 của UBND huyện và hình ảnh chứng minh kèm theo.

h) Tỷ lệ hồ sơ TTHC do UBND cấp huyện tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn: Thống kê trên trang TTĐT (*hình ảnh kèm theo*).

k) Tỷ lệ hồ sơ TTHC do UBND cấp xã tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn: Thống kê trên trang TTĐT (*hình ảnh kèm theo*).

l) Thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ TTHC: Chứng minh bằng hình ảnh.

m) Đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân về quá trình giải quyết TTHC: Chứng minh bằng hình ảnh.

o) Xử lý phản ánh kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh: Đạt 100%.

p) Công khai kết quả trả lời PAKN của cá nhân, tổ chức đối với quy định TTHC thuộc thẩm quyền: Trong năm 2022, không có Phản ánh kiến nghị.

q) Xử lý PAKN trên Hệ thống tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị của Chính phủ: Không có PAKN.

1.2.3. Về cải cách tổ chức bộ máy, quản lý biên chế và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức:

a) Sắp xếp tổ chức bộ máy và kiện toàn chức năng, nhiệm vụ của các phòng chuyên môn cấp huyện: Đến thời điểm báo cáo, UBND huyện Sơn Tây có 10 phòng ban chuyên môn (giảm 03 phòng ban so với năm 2015)¹, 100% phòng ban chuyên môn đã được UBND huyện ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác đúng theo quy định tại Nghị định số 108/2020/NĐ-CP và hướng dẫn của Bộ ngành liên quan.

b) Thực hiện quy định về cơ cấu số lượng lãnh đạo tại các cơ quan hành chính: Đến thời điểm báo cáo, 100% phòng ban chuyên môn thuộc huyện có số lượng cấp phó của người đứng đầu không vượt quá số lượng quy định và 100% UBND xã có cơ cấu số lượng lãnh đạo đáp ứng yêu cầu (*Có danh sách thống kê kèm theo*).

d) Tỷ lệ giảm số lượng đơn vị sự nghiệp công lập so với năm 2015: Đến thời điểm báo cáo, UBND huyện Sơn Tây có tỷ lệ giảm đơn vị SNCL so với năm 2015 đạt 33% (*có phụ lục kèm theo*).

đ) Thực hiện quy định về sử dụng biên chế hành chính: Năm 2022, UBND huyện Sơn Tây được giao 42 biên chế hành chính, tính đến nay đã thực hiện 37/42 biên chế, 05 biên chế chưa thực hiện (*nguyên nhân chuyển công tác ra khỏi địa bàn và điều động qua khối Đảng*).

e) Thực hiện quy định về số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập:

Năm 2022, UBND huyện Sơn Tây được giao 622 biên chế sự nghiệp (Sự nghiệp giáo dục 599 biên chế, sự nghiệp VH TT 11 biên chế, sự nghiệp khác 12 biên chế). Tính đến thời điểm báo cáo, UBND huyện đã thực hiện 536/622 biên chế, số biên chế chưa thực hiện 86 biên chế (*có phụ lục thống kê kèm theo*).

f) Tỷ lệ giảm biên chế so với năm 2015:

- Biên chế sự nghiệp: Năm 2022, UBND huyện Sơn Tây được giao 622 biên chế, tăng so với tổng biên chế được giao của năm 2015 (603 biên chế) nguyên nhân do biên chế ngành giáo dục tăng theo việc gia tăng dân số và chuẩn

¹ Giảm 03 phòng ban chuyên môn thuộc UBND huyện do hợp nhất với 03 cơ quan tham mưu giúp việc Huyện ủy (Phòng Nội vụ, Thanh tra, Văn phòng).

mới của ngành giáo dục. Việc này UBND huyện Sơn Tây kính đề nghị cấp thẩm định chấm điểm CCHC năm 2022 xem xét không so sánh biên chế sự nghiệp giáo dục năm 2015 và 2022. Đối với biên chế sự nghiệp VHTT và sự nghiệp khác thì UBND huyện Sơn Tây có tỷ lệ giảm so với năm 2015 đạt 46,5% (*Có phụ lục thống kê kèm theo*).

- Biên chế hành chính: Năm 2022, UBND huyện Sơn Tây được giao 42 biên chế hành chính, tính đến thời điểm hiện tại đã thực hiện 37/42 biên chế, so với năm 2015 (được giao 67 biên chế) giảm 25 biên chế, chiếm tỷ lệ 37,3%.

i) Thực hiện các quy định về phân cấp quản lý do cấp có thẩm quyền ban hành: Có Báo cáo số 119/BC-UBND ngày 08/4/2022 của UBND huyện kết quả thực hiện về công tác xây dựng chính quyền và quản lý sử dụng biên chế năm 2022, Kế hoạch số 117/KH-UBND ngày 14/10/2022 của UBND huyện Sơn Tây.

j) Thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ quản lý nhà nước đã phân cấp cho cấp xã:

Trong năm 2022, UBND huyện Sơn Tây đã ban hành Kế hoạch 117/KH-UBND ngày 14/10/2022 về việc kiểm tra, đánh giá công tác quản lý, sử dụng và thực hiện các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức và viên chức năm 2022 trên địa bàn huyện Sơn Tây; thành lập Đoàn kiểm tra số 428-QĐ/TC-NV ngày 17/10/2022 tại 01 xã và 01 cơ quan thuộc UBND huyện. Qua đó, xác định được tình hình thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước được phân cấp cho cấp xã trong quản lý cán bộ, công chức, những thuận lợi, khó khăn và đưa ra những giải pháp khắc phục kịp thời (*Có Kế hoạch, Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra, biên bản làm việc và Kết luận kèm theo*).

g) Xử lý các vấn đề về phân cấp phát hiện qua kiểm tra: Thông báo kết luận nội dung kiểm tra của UBND huyện kèm theo.

h) Tỷ lệ cơ quan chuyên môn của huyện bố trí công chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt đạt 81,08%: Đến thời điểm báo cáo, UBND huyện Sơn Tây đã hoàn tất công tác xây dựng Đề án vị trí việc làm cơ quan hành chính thuộc UBND huyện và trình cấp thẩm quyền thẩm định phê duyệt tại Tờ trình số 81/TTr-UBND ngày 22/9/2022 (*Có phụ lục thống kê hiện trạng chất lượng, cơ cấu ngạch công chức UBND huyện kèm theo*).

k) Tỷ lệ đơn vị sự nghiệp thuộc huyện bố trí viên chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt: 100% đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện bố trí viên chức đúng vị trí việc làm đã được phê duyệt.

l) Thực hiện quy định về tuyển dụng công chức thuộc UBND cấp huyện, cấp xã:

Trong năm 2022, UBND huyện Sơn Tây ban hành Kế hoạch tại Quyết định số 2290/QĐ-UBND ngày 22/9/2022 về việc ban hành Kế hoạch tiếp nhận, bố trí đối với Đội viên 500 trí thức trẻ; Thành lập Hội đồng kiểm tra sát hạch tại Quyết định số 2322/QĐ-UBND ngày 28/9/2022; Thông báo tiếp nhận hồ sơ số 126/TB-UBND ngày 03/10/2022. Hiện nay, đang tiếp tục thực hiện các bước thủ

tục tiếp theo đúng theo quy định hiện hành.

m) Thực hiện quy định về tuyển dụng viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện:

Trong năm 2022, UBND huyện Sơn Tây đã hoàn tất thủ tục tuyển dụng 94 viên chức giáo viên thuộc kỳ tuyển dụng năm 2021 (do dịch Covid kéo dài nên tổ chức vòng 2 vào ngày 15/01/2022), toàn bộ hồ sơ, thủ tục tuyển dụng đã trình Sở Nội vụ thẩm định, thống nhất tại Công văn số 548/SNV-CCVC ngày 08/4/2022 của Sở Nội vụ về việc thẩm định kết quả tuyển dụng viên chức giáo viên năm 2021. Đồng thời, UBND huyện Sơn Tây tiếp tục tuyển dụng viên chức, cụ thể như sau:

- Viên chức giáo viên: Đăng ký chỉ tiêu, ban hành kế hoạch tuyển dụng số 73/KH-UBND ngày 20/7/2022, bổ sung tại Thông báo số 125/TB-UBND ngày 30/9/2022, Thành lập Hội đồng tuyển dụng số 2363/QĐ-UBND ngày 07/10/2022; thực hiện các quy trình thủ tục xét tuyển đúng theo quy định hiện hành. Đến nay, đã hoàn thành việc tổ chức thi vòng 2, đang tổ chức thực hiện các bước thủ tục tiếp theo.

- Viên chức sự nghiệp Văn hóa thể dục thể thao: Lập hồ sơ đề nghị cấp thẩm quyền tiếp nhận 01 công chức xã vào làm viên chức đúng quy định.

- Viên chức khác: Lập hồ sơ đề nghị tiếp nhận 01 viên chức thuộc Chi cục quản lý bảo vệ rừng tỉnh về Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện đúng quy định.

n) Thực hiện quy định về thi nâng ngạch công chức:

Trong năm 2022, UBND huyện Sơn Tây đăng ký 01 chỉ tiêu dự thi nâng ngạch công chức (tại Công văn số 808/UBND ngày 12/7/2022) theo đúng yêu cầu tại Công văn số 1119/SNV-CCVC ngày 12/7/2022 của Sở Nội vụ.

o) Thực hiện quy định về thăng hạng viên chức: Trong năm 2022, UBND huyện Sơn Tây đăng ký 04 chỉ tiêu dự thi thăng hạng viên chức (tại Công văn số 1192/UBND ngày 20/9/2022) theo đúng yêu cầu tại Công văn số 1388/SNV-CCVC ngày 26/8/2022 của Sở Nội vụ.

q) Thực hiện quy định về bổ nhiệm vị trí lãnh đạo: Trong năm 2022, UBND huyện Sơn Tây thực hiện bổ nhiệm 03 vị trí lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc UBND huyện gồm: Trưởng phòng TNMT, LĐTĐBXH, Dân tộc (có danh sách và Quyết định bổ nhiệm kèm theo); không có trường hợp nào bổ nhiệm lại.

r) Thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác: UBND huyện Sơn Tây đã ban hành Quyết định số 257/QĐ-UBND ngày 11/3/2022 về việc ban hành Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác năm 2022; Công văn số 280/UBND ngày 18/3/2022 về việc triển khai thực hiện Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác năm 2022; Quyết định số 2491/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 về việc phê duyệt phương án chuyển đổi vị trí công tác năm 2022. Đến nay, đã hoàn thành 100% kế hoạch.

s) Thực hiện trình tự, thủ tục đánh giá, phân loại công chức, viên chức theo quy định: Trên cơ sở Nghị định số 90/2020/NĐ-CP của Chính phủ, UBND huyện Sơn Tây ban hành Quyết định số 2731/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 về việc ban hành quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND huyện Sơn Tây; theo đó, năm 2022 UBND huyện tiếp tục có Công văn số 1481/UBND ngày 07/11/2022 chỉ đạo triển khai thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức và viên chức. Hiện nay, đang tổ chức thực hiện.

t) Chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức:

- Đối với cán bộ, công chức, viên chức huyện:

+ Cán bộ, công chức: Tổng số biên chế có mặt tính đến 11/11/2022: 37/42 biên chế. Trong đó: Lãnh đạo UBND huyện: 03 người (*01 Chủ tịch, 02 Phó Chủ tịch*); Lãnh đạo HĐND huyện: 03 người (*01 Phó Chủ tịch, 02 Phó Trưởng ban*); Lãnh đạo và nhân viên 10 phòng ban chuyên môn của UBND huyện: 31 người (*Trưởng phòng 07 người; Phó Trưởng phòng 09 người, nhân viên 15 người*). Trong năm 2022, không có Lãnh đạo UBND huyện bị kỷ luật; không có lãnh đạo và công chức thuộc các phòng ban của UBND huyện bị kỷ luật.

- Đối với cán bộ, công chức xã: Tổng số biên chế có mặt tính đến 11/11/2022: 172/189 biên chế. Trong đó: Cán bộ 84 người, công chức 88 người. Trong năm 2022, không có Lãnh đạo UBND các xã và công chức xã nào bị kỷ luật.

- Đối với viên chức thuộc UBND huyện (không bao gồm viên chức giáo viên): Tổng số biên chế có mặt tính đến 11/11/2022: 17/23 biên chế. Trong đó: Trong năm 2022, không có viên chức nào bị xử lý kỷ luật.

u) Mức độ hoàn thành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức: Kế hoạch và Báo cáo đánh giá kết quả công tác đào tạo, bồi dưỡng: Trong năm 2022, UBND huyện đã xây dựng và ban hành Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 20/4/2022 về kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2022; theo đó tính đến ngày 11/11/2022 thì UBND huyện đã thực hiện được bình quân tỷ lệ so với kế hoạch là 88,8% (*Có phụ lục thống kê kèm theo*).

v) Tỷ lệ đạt chuẩn của công chức cấp xã: Toàn huyện có 88 công chức xã. Tính đến thời điểm báo cáo, có 01 công chức xã không đạt chuẩn về trình độ chuyên môn - chưa qua đào tạo (Lê Khắc Tâm Anh – Công chức Địa chính xã Sơn Dung). Việc này đã được UBND huyện Sơn Tây kiến nghị phương án xử lý gửi Sở Nội vụ trong năm 2021 nhưng không thể giải quyết cho thôi việc để đảm bảo cho tỷ lệ đạt chuẩn công chức xã trên địa bàn (*nguyên nhân ông Lê Khắc Tâm Anh đang trong thời gian phục vụ điều tra thuộc vụ án Thủy điện Đăkđrinh*) đây là tác động khách quan nên kính đề nghị cơ quan chấm thẩm định xem xét.

w) Tỷ lệ đạt chuẩn của cán bộ cấp xã: Toàn huyện có 84 cán bộ xã. Đến thời điểm hiện tại 100% cán bộ xã đạt chuẩn về trình độ chuyên môn (*Có phụ lục chất lượng cán bộ, công chức xã kèm theo*).

1.2.5. Về cải cách tài chính công

a) Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước (NSNN):

Tổng số vốn được giao trong năm 2022 (*bao gồm 3 CTMTQG*): 207.887,109 triệu đồng (*trong đó, nguồn thu tiền sử dụng đất 7.200 triệu đồng*). Lũy kế thanh toán vốn từ đầu năm đến hết ngày 31/10/2022 là 53.530,514 triệu đồng, đạt 25,7% kế hoạch giao. Ước lũy kế vốn thanh toán từ đầu năm đến hết 31/12/2022 đạt 100% KH (*nếu không tính vốn 3 CTMTQG đến 10/11/2022 giải ngân đạt 78,7% kế hoạch vốn giao trong năm*).

b) Thực hiện quy định về việc sử dụng kinh phí nguồn từ NSNN: Không có sai phạm được phát hiện trong năm.

c) Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách: Năm 2021 và 2022 UBND huyện Sơn Tây không có các kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách chưa thực hiện.

d) Ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền về quản lý, sử dụng tài sản công: UBND huyện đã ban hành Quyết định số 2358/QĐ-UBND ngày 06/10/2022 về quản lý, sử dụng tài sản công đúng theo quy định hiện hành.

d) Ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý: 100% cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện đã ban hành lồng ghép trong Quy chế chi tiêu nội bộ.

e) Thực hiện quy định về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc thẩm quyền quản lý: Phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND huyện Sơn Tây được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt phương án tại Quyết định số 1967/QĐ-UBND ngày 13/12/2021, **Tỷ lệ hoàn thành đạt 100%** trong đó:

- Phương án giữ lại tiếp tục sử dụng: 120 cơ sở nhà, đất của 36 cơ quan, tổ chức, đơn vị với diện tích đất 207.455,0 m², diện tích sàn nhà sử dụng 53.190,32 m²; Phương án này được Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt tại Quyết định số 40/QĐ-UBND ngày 13/01/2022 về việc giữ lại tiếp tục sử dụng đối với cơ sở nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND huyện Sơn Tây.

- Phương án điều chuyển: 10 cơ sở nhà, đất của 06 cơ quan, tổ chức, đơn vị với diện tích đất 5.421,7 m², diện tích sàn nhà sử dụng 1.035,0 m²; UBND huyện Sơn Tây đã thực hiện điều chuyển 10 cơ sở nhà, đất của 06 cơ quan, tổ chức, đơn vị với diện tích đất 5.421,7 m², diện tích sàn nhà sử dụng 1.035,0 m² cho các cơ quan, đơn vị quản lý sử dụng tại Quyết định số 1137/QĐ-UBND ngày 31/5/2022 của Chủ tịch UBND huyện Sơn Tây về việc điều chuyển tài sản

của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện cho các cơ quan, đơn vị và địa phương quản lý, sử dụng.

- Phương án thu hồi: 01 cơ sở nhà, đất của 01 cơ quan do không còn nhu cầu sử dụng với diện tích đất 944,2 m², diện tích sàn nhà sử dụng 301,73 m²; UBND huyện đã đề nghị Sở Tài chính trình UBND tỉnh theo quy định và được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 862/QĐ-UBND ngày 03/8/2022 về việc thu hồi và giao cho UBND huyện Sơn Tây quản lý, xử lý cơ sở nhà, đất đã được phê duyệt phương án sắp xếp, xử lý tại Quyết định số 1967/QĐ-UBND ngày 13/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Phương án bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất: 22 cơ sở nhà, đất của 15 cơ quan, đơn vị do không còn nhu cầu sử dụng với diện tích đất 11.585,8 m², diện tích sàn nhà sử dụng 2.874,84 m². Đến nay, các đơn vị có tài sản thuộc phương án bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã tổ chức đánh giá lại tài sản trên đất để làm các thủ tục bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo đúng quy định.

f) Kiểm tra và xử lý việc thực hiện các quy định về quản lý tài sản công: Được thực hiện trong đợt kiểm tra CCHC theo Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 11/3/2022 tại 04 xã (Sơn Bua, Sơn Liên, Sơn Màu, Sơn Tinh) và tự kiểm tra 05 cơ quan đơn vị. Qua kiểm tra không có đơn vị nào sai phạm.

g) Số ĐVSNCL tự đảm bảo chi thường xuyên: Trên địa bàn huyện có 01 đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên (Ban QLDA đầu tư XD và PT Quỹ đất huyện Sơn Tây), UBND huyện phê duyệt phương án tại Quyết định số 2384/QĐ-UBND ngày 17/10/2022 về việc phê duyệt phương án tự chủ tài chính đối với Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Sơn Tây giai đoạn 2022-2025.

g) Số ĐVSNCL tự đảm bảo một phần chi thường xuyên:

Trên địa bàn huyện có 02 đơn vị SNCL tự đảm bảo một phần chi thường xuyên là Trung tâm DVNN và Trung tâm TT- VH-TT, hiện tại ngân sách nhà nước cấp 100% kinh phí cho 02 đơn vị SNCL tự chủ một phần chi thường xuyên, vì thực tế trên địa bàn huyện 02 đơn vị SNCL không có nguồn thu khác nên tạm thời huyện giao 100% kinh phí chi thường xuyên. Là một huyện nghèo, các dịch vụ liên quan đến người dân được nhà nước đảm bảo hỗ trợ, do đó nguồn thu từ hoạt động cung cấp dịch vụ sự nghiệp của một số đơn vị sự nghiệp công lập không có, làm ảnh hưởng đến khả năng giao tự chủ để tiến tới đơn vị tự đảm bảo toàn bộ chi thường xuyên ở các đơn vị sự nghiệp công lập.

h) Thực hiện quy định về phân phối kết quả tài chính hoặc sử dụng kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên trong năm tại các đơn vị SNCL: Không có sai phạm được phát hiện trong năm 2022.

i) Tỷ lệ giảm chi trực tiếp ngân sách cho đơn vị sự nghiệp so với năm 2015: Năm 2015 trên địa bàn huyện có 35 đơn vị sự nghiệp nhà nước đảm bảo 100% kinh phí chi thường xuyên, đến năm 2022 còn 21 đơn vị đạt tỷ lệ 40%.

1.6. Hiện đại hóa hành chính

a) Ban hành và triển khai Kế hoạch phát triển Chính quyền điện tử hướng đến Chính quyền số, chuyển đổi số:

- Ban hành và triển khai Kế hoạch phát triển Chính quyền điện tử hướng đến Chính quyền số, chuyển đổi số:

+ Kế hoạch 27/KH-UBND ngày 28/3/2022 của UBND huyện Sơn Tây về việc triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025 tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn huyện Sơn Tây;

+ Kế hoạch 66/KH-UBND ngày 07/7/2022 của UBND huyện Sơn Tây về việc Thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện Sơn Tây;

+ Kế hoạch 112/KH-UBND ngày 13/10/2022 của UBND huyện Sơn Tây về việc phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số và kinh tế số, xã hội số năm 2023;

+ Kế hoạch số 76/KH-UBND ngày 05/8/2022 của UBND huyện Sơn Tây về Chuyển đổi số huyện Sơn Tây giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

+ Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 21/9/2022 của UBND huyện Sơn Tây về tổ chức Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2022 trên địa bàn huyện Sơn Tây;

+ Công văn số 1109/UBND ngày 06/9/2022 của UBND huyện Sơn Tây về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 02/8/2022 của UBND tỉnh về truyền thông Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2022-2025;

- Báo cáo kết quả ứng dụng CNTT hoặc Báo cáo thuyết minh chấm điểm CCHC của đơn vị;

+ Báo cáo 163/BC-UBND ngày 24/5/2022 của UBND huyện Sơn Tây về việc báo cáo kết quả rà soát, đánh giá việc ứng dụng các phần mềm điện tử hiện nay và việc áp dụng HTQLCL trong giải quyết thủ tục hành chính;

+ Báo cáo 300/BC-UBND ngày 26/8/2022 của UBND huyện Sơn Tây về việc báo cáo tình hình cấp đăng ký kinh doanh cho các hộ kinh doanh tại các xã thuộc huyện Sơn Tây;

+ Báo cáo 336/BC-UBND ngày 23/9/2022 của UBND huyện Sơn Tây về việc báo cáo một số nội dung liên quan đến việc hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin tại cấp xã.

b) Tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước dưới dạng điện tử: Đạt 100%.

c) Tỷ lệ văn bản điện tử ký số: Tính tỷ lệ % giữa tổng số VĂN BẢN

ĐIỆN TỬ so với tổng số VĂN BẢN ĐƯỢC XỬ LÝ: Đạt 100%.

d) Tỷ lệ văn bản điện tử ký số: Thống kê tổng số văn bản đi của cấp huyện được gửi dưới dạng văn bản điện tử ký số, tính cả văn bản được gửi song song với bản giấy (gọi tắt là VĂN BẢN ĐIỆN TỬ KÝ SỐ) đạt 100% (trừ văn bản mật).

đ) Tỷ lệ cấp xã sử dụng chữ ký số, phát hành văn bản liên thông trên phần mềm quản lý văn bản: đạt 100% (trừ văn bản mật).

e) Tiếp nhận, xử lý hồ sơ điện tử trên Cổng dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử tính so với xử lý hồ sơ giấy: Có Báo cáo số 394/BC-UBND ngày 11/11/2022 của UBND huyện.

f) Tỷ lệ TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 có phát sinh hồ sơ: Có Báo cáo số 394/BC-UBND ngày 11/11/2022 của UBND huyện.

g) Tỷ lệ hồ sơ TTHC được giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4: Có Báo cáo số 394/BC-UBND ngày 11/11/2022 của UBND huyện.

i) Tỷ lệ TTHC đã triển khai có phát sinh hồ sơ tiếp nhận/tra kết quả giải quyết qua dịch vụ BCCI: Đã có thỏa thuận hợp tác số 01/2021/HCC/UBNDHSTA-BĐQNI ngày 12/01/2021 giữa Bưu điện tỉnh Quảng Ngãi và UBND huyện Sơn Tây.

j) Tỷ lệ hồ sơ TTHC được tiếp nhận qua dịch vụ BCCI: 12 hồ sơ.

k) Tỷ lệ kết quả giải quyết TTHC được trả qua dịch vụ BCCI: 12 hồ sơ.

l) Tỷ lệ CQCM cấp huyện công bố ISO 9001: Được công bố tại Quyết định số 03/QĐ-KTHT ngày 10/7/2018 của Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện và Quyết định số 266a/QĐ-TNMT ngày 31/8/2018 của phòng Tài nguyên và Môi trường huyện.

m) Tỷ lệ CQCM cấp huyện thực hiện đúng việc duy trì, cải tiến ISO 9001 theo quy định: Báo cáo số 379/BC-UBND ngày 28/10/2022 của UBND huyện.

n) Mức độ thu hút đầu tư của huyện:

Giá trị sản xuất năm 2022 (*giá so sánh 2010*): Ước đạt 1.053,05 tỷ đồng, tăng 7,1% so với năm 2021², đạt 101,7% so với KH huyện giao; trong đó: Giá trị sản xuất của ngành công nghiệp ước đạt 635,5 tỷ đồng, tăng 7,4% so với cùng kỳ năm 2021. Tổng thu ngân sách Nhà nước ước đạt 765.171 triệu đồng, đạt 297,1% so với Kế hoạch giao. Trong đó, thu ngân sách trên địa bàn huyện ước đạt 219.861/77.590 triệu đồng, đạt 283,4% so với Kế hoạch tỉnh giao và Kế hoạch huyện giao. Tổng chi ngân sách Nhà nước ước đạt 762.865/257.542 triệu đồng, đạt 296,2% Kế hoạch tỉnh giao và huyện giao, trong đó: Chi ngân sách huyện là 716.224 triệu đồng và chi ngân sách xã là 46.641 triệu đồng.

² Trong đó: Nông - Lâm nghiệp - Thủy sản: Ước đạt 170,85 tỷ đồng, đạt 101,8% KH, tăng 2,4% so với cùng kỳ năm 2021; Công nghiệp - Xây dựng: Ước đạt 704 tỷ đồng, đạt 100,9% KH, tăng 7,6% so với cùng kỳ năm 2021; Dịch vụ: Ước đạt 178,2 tỷ đồng, đạt 104,8% KH, tăng 9,8% so với cùng kỳ năm 2021.

o) Tỷ lệ doanh nghiệp/ Hộ kinh doanh thành lập mới trong năm: Trong năm 2022 đã cấp giấy phép chứng nhận đăng ký kinh doanh cho 25 hộ cá thể và 04 HTX, với tổng vốn kinh doanh là 10.610 triệu đồng (*trong đó: 19 cấp mới và 10 cấp đổi*); thu hồi giấy phép kinh doanh của 01 hộ cá thể.

Trên đây là kết quả thực hiện và thống kê số liệu để phục vụ chấm điểm cải cách hành chính năm 2022./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Cơ quan Tổ chức – Nội vụ;
- C,PCVP, TH;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Trân